

Án số: 26/2019/DS - ST  
Ngày 12/11/2019  
(V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản)

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Phạm Văn Trung**.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Quang Điện**  
Ông **Nguyễn Văn Kháng**.
- Thư ký phiên tòa : Ông **Đào Quang Đích**.
- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông **Vương Quang Thắng** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, TAND huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2019/TLST- DS ngày 29 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX - ST ngày 10 tháng 10 năm 2019 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Anh **Đình Văn T**, sinh năm 1982 (có mặt);

\* **Bị đơn:** Anh **Đình Văn H**, sinh năm 1985 (vắng mặt);

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1979 (có mặt);

Đều có địa chỉ: thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn anh **Đình Văn T** trình bày:

Do anh **Đình Văn T** và anh **Đình Văn H** có quan hệ họ hàng và cùng thôn M, thị trấn N nên anh H có hỏi vay vợ chồng anh T, chị N tiền để kinh doanh hàng phế liệu, được vợ chồng anh T đồng ý và anh H vay 2 lần tiền của vợ chồng anh T cụ thể:

- Lần 1: Ngày 11/12/2015 anh H vay 80.000.000đ;
- Lần 2: Ngày 24/12/2015 anh H vay 100.000.000đ;

Mỗi lần vay tiền anh H đều tự tay viết giấy nhận nợ, viết xong thì vợ anh T là chị **Nguyễn Thị N** trực tiếp đưa cho anh H tiền tổng số 2 lần vay bằng 180.000.000đ,

khi vay tiền vợ chồng anh có giao hẹn thời hạn từ 1 tháng đến 2 tháng thì phải trả nợ nên anh H có hứa hẹn trả nợ, lãi suất vợ chồng anh không tính, sau khi cầm tiền của vợ chồng anh T, chị N, anh H về nhà sử dụng số tiền vào việc gì thì anh không biết, sau đó không trả tiền, nhiều lần vợ chồng anh đến đòi anh H trốn tránh. Do vậy anh T khởi kiện anh Đinh Văn H ra TAND huyện V giải quyết buộc anh H phải trả số tiền gốc 180.000.000đ và lãi suất theo quy định của Ngân hàng.

\* Bị đơn anh Đinh Văn H trình bày: Anh có quan hệ với chị N, anh T là họ hàng với nhau, anh có vay tiền của chị N vào năm 2015 làm 02 lần, khi vay tiền thì chị N là người trực tiếp đưa tiền cho anh còn bây giờ anh không nhớ đã vay tổng số tiền của chị N là bao nhiêu, mỗi lần vay tiền của chị N anh đều viết giấy vay tiền và chị N là người đang giữ giấy vay tiền của anh, anh đã được Tòa án cho xem giấy vay tiền ghi ngày 11/12 và 24/12 do anh T cung cấp cho Tòa án và anh xác định không phải chữ viết và chữ ký của anh. Do vậy anh đề nghị TAND huyện V xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị là vợ của anh Đinh Văn T, gia đình chị với gia đình anh Đinh Văn H có quan hệ họ hàng nên vợ chồng chị có cho anh H vay số tiền 180.00.000đ chia làm 2 lần trong giấy nhận nợ, anh H hỏi vay tiền của vợ chồng chị để trả tiền mua nguyên liệu tạo hạt nhựa, vợ chồng chị N thấy việc làm ăn là chính đáng và tin tưởng nên mới cho vay, khi vay tiền anh H có viết giấy vay tiền và ký tên vào giấy vay tiền 2 lần vào các ngày 11/12 và 24/12 năm 2015. Tổng số tiền 180.000.000đ, từ khi vay đến nay anh H không trả vợ chồng chị N được một đồng nào nên anh T chồng chị làm đơn khởi kiện ra TAND huyện V giải quyết buộc anh Đinh Văn H phải trả cho vợ chồng chị số tiền gốc 180.000.000đ và lãi suất theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn anh Đinh Văn T, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị N đều đề nghị HĐXX buộc anh Đinh Văn H phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc 180.000.000đ, anh T và chị N không yêu cầu anh H phải thanh toán tiền lãi suất vì cùng là người trong họ. Ngoài ra anh T và chị N yêu cầu anh H phải thanh toán tiền chi phí giám định chữ viết, chữ ký của anh H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Riêng bị đơn anh H là chưa chấp hành đúng quy định pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự; Đề nghị HĐXX. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn. Buộc anh Đinh Văn H phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 180.000.000đ tiền gốc, chấp nhận sự tự nguyện của vợ chồng anh T, chị N không yêu cầu anh H phải trả tiền lãi suất.

Về án phí: Nguyên đơn anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Bị đơn anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và tiền chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở trình bày của các bên đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện: Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm theo quy định tại khoản 2 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 20/7/2015, anh Đinh Văn T nộp đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự và Điều 189, Điều 190 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tòa án đã tiến hành triệu tập đối với các đương sự, đối với bị đơn là anh Đinh Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Tại lời khai ngày 05/6/2019 của anh Đinh Văn H xác định vào năm 2015 anh có vay tiền của chị N nhiều lần nhưng không nhớ số tiền là bao nhiêu, anh có xem giấy vay tiền nội dung ghi “ 11/12 Em H vay của chị N, T, Tám mươi triệu đồng chẵn (80.000.000đ)” và 24/12 Em H vay của chị N, T 100 triệu đồng chẵn (100.000.000đ)” anh xác định đây không phải là chữ viết và chữ ký của anh đề nghị Tòa án xem xét. Tòa án có nhiều lần triệu tập anh H đến làm việc nhưng anh H không đến gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên ngày 18/7/2019 Nguyên đơn anh Đinh Văn T có làm đơn đề nghị Tòa án trưng cầu giám định chữ viết, chữ ký của anh Đinh Văn H và đã có kết luận giám định của Viện khoa học hình sự- Bộ công an kết luận số 231/C09-PC ngày 30 tháng 9 năm 2019 kết luận: chữ ký vay tiền là do anh Đinh Văn H viết ra. Do vậy HĐXX có đủ cơ sở để xác định anh T khởi kiện anh H về số tiền vay ngày 11/12 và ngày 24/12 có căn cứ chấp nhận.

- Xét giấy biên nhận cho vay tiền ngày 11/12 và ngày 24/12 không ghi năm, việc vay tiền giữa vợ chồng anh T, chị N với anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên. Xét nội dung giấy biên nhận cho vay tiền, giữa nguyên đơn với anh H. Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng vay tiền không tính lãi, trong hợp đồng chỉ xác định số tiền vay có ngày tháng nhưng không ghi năm vay tiền do vậy không xác định được năm vay tiền, thời hạn trả nợ và thời điểm vi phạm nghĩa vụ trả nợ do vậy không thể tính lãi suất của số tiền 180.000.000đ mà vợ chồng anh T, chị N cho anh H vay và tại phiên tòa vợ chồng anh T chị N cũng tự nguyện không yêu cầu anh H phải trả lãi suất nên HĐXX chỉ xem xét số tiền gốc 180.000.000đ và không xem xét về lãi suất.

[3]. Về chi phí tố tụng: Đối với số tiền 5.000.000đ anh Đinh Văn T phải bỏ ra để chi phí giám định chữ viết, chữ ký của bị đơn anh Đinh Văn H nên sẽ buộc anh H phải trả cho anh T số tiền chi phí giám định.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn anh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và tiền chi phí tố tụng theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 235, 254, 262, 264, 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn anh Đinh Văn T. Buộc anh Đinh Văn H phải trả cho vợ chồng anh Đinh Văn T và chị Nguyễn Thị N số tiền gốc 180.000.000đ (*Một trăm tám mươi triệu đồng*).

2. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc anh Đinh Văn H phải thanh toán trả anh Đinh Văn T số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

4. Về án phí: Anh Đinh Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả anh Đinh Văn T 4.500.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số HY/2010/014929 ngày 28/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Anh Đinh Văn H phải chịu 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhân**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện V;
- THA huyện V;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN  
TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

**Nơi nhân**

- VKSND huyện Yên Mỹ.
- THA huyện Yên Mỹ
- TAND tỉnh Hà- ng Yên.
- Các đ- ơng sự.
- L- u.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Phạm Văn Trung**

**Nơi nhận**

- VKSND huyện Yên Mỹ.

**TOÀ**

- THA huyện Yên Mỹ

- TAND tỉnh Hưng Yên.

- Các đơn vị sự.

- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN**

***Hoàng Hữu Tăng***





